TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 176/2023/QĐST-HNGĐ	*Thuận An, ngày 06 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 267/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2023 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Vũ Mạnh C, sinh năm 1981; HKTT: Số 41/14, khu phố Đ, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bà Nguyễn Thị Phương N, sinh năm 1982; HKTT: Số 132/85 Nguyễn Hữu C, Phường 22, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Mạnh C và bà Nguyễn Thị Phương N tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương, theo giấy chứng nhận kết hôn số 29, quyển 12/2008, cấp ngày 19/5/2008.

Thời gian đầu sau khi kết hôn, ông Vũ Mạnh C và bà Nguyễn Thị Phương N chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, một thời gian chung sống thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng thường xuyên cãi vã, cuộc sống chung không hạnh phúc, cả hai không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Hiện tại, ông Vũ Mạnh C và bà Nguyễn Thị Phương N đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Ông Vũ Mạnh C và bà Nguyễn Thị Phương N có 02 người con chung tên Vũ Quang M, sinh ngày 15/4/2009 và Vũ Hồng Gia L, sinh ngày 05/9/2014. Sau khi ly hôn bà Nguyễn Thị Phương N được trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Vũ Hồng Gia L; ông Vũ Mạnh C được trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Vũ Quang M.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Ông Vũ Mạnh C và bà Nguyễn Thị Phương N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Vũ Mạnh C và bà Nguyễn Thị Phương N là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con, thỏa thuận không tranh chấp về tài sản chung, nợ chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1**.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Vũ Mạnh C và bà Nguyễn Thị Phương N.

- Về con chung: Ông Vũ Mạnh C và bà Nguyễn Thị Phương N có 02 người con chung tên Vũ Quang M, sinh ngày 15/4/2009 và Vũ Hồng Gia L, sinh ngày 05/9/2014. Sau khi ly hôn bà Nguyễn Thị Phương N được trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Vũ Hồng Gia L; ông Vũ Mạnh C được trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Vũ Quang M.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở. Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, vì quyền lợi của con, khi cần thiết và có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Vũ Mạnh C và bà Nguyễn Thị Phương N phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004185 ngày 24/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Phòng Tư pháp thành phố Thuận An;
- Ủy ban nhân dân phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương;
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu